

Số: ~~193~~ /KH-BYT

Hà Nội, ngày ~~17~~ tháng ~~03~~ năm 2016

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế năm 2016**

#### **A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

- Nghị quyết số 68/2013/QH13 ngày 29/11/2013 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế, tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân;
- Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;
- Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước;
- Căn cứ Kế hoạch hành động số 1212/KH-BYT ngày 31/12/2015 của Bộ Y tế thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP về Chính phủ điện tử.
- Quyết định số 5614/QĐ-BYT ngày 30/12/2015 của Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của Bộ Y tế năm 2016.
- Kết quả thực hiện Đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế năm 2015.

#### **B. MỤC TIÊU**

##### **a) Mục tiêu chung:**

Xây dựng hệ thống thông tin đồng bộ phục vụ hoạt động khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế dựa trên nền tảng công nghệ tiên tiến, góp phần cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người bệnh, bảo đảm công khai và minh bạch trong quản lý khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế (BHYT), nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế.

##### **b) Mục tiêu cụ thể năm 2016**

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám chữa bệnh bảo hiểm y tế tại các cơ sở khám chữa bệnh trên toàn quốc. Kết nối hệ thống thông tin quản lý khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế qua mạng điện tử trước ngày 30/6/2016
- Xây dựng và triển khai Hệ thống quản lý thông tin khám chữa bệnh bảo hiểm y tế tập trung của các cơ sở y tế trên toàn quốc.
- Xây dựng các chính sách hỗ trợ, bao gồm định mức chi trả cho hoạt động công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế.

## **C. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI**

### **I. NỘI DUNG**

#### **1. Triển khai hệ thống quản lý thông tin khám chữa bệnh và kết nối liên thông dữ liệu khám chữa bệnh phục vụ giám định, thanh toán BHYT**

a) Xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật phần mềm quản lý cơ sở KCB (HIS) và phần mềm quản lý y tế xã, phường.

b) Triển khai Hệ thống thông tin quản lý khám chữa bệnh (KCB) và kết nối liên thông dữ liệu phục vụ công tác thanh toán BHYT giữa các cơ sở y tế tại 4 tuyến với nhau, với Bộ Y tế và cơ quan bảo hiểm xã hội (BHXH) thông qua Cổng thông tin tích hợp dữ liệu ngành y tế trên toàn quốc theo tiêu chuẩn dữ liệu do Bộ Y tế quy định.

#### **2. Xây dựng và triển khai Hệ thống quản lý thông tin khám chữa bệnh bảo hiểm y tế tập trung**

a) Xây dựng và triển khai hệ thống Cổng thông tin tích hợp dữ liệu ngành y tế bao gồm: Trục tích hợp dữ liệu, Danh mục dùng chung, bảo đảm cung cấp các dịch vụ tiếp nhận dữ liệu khám chữa bệnh; tiếp nhận dữ liệu chỉ tiêu thống kê y tế; các dịch vụ khai thác dữ liệu; dịch vụ tích hợp và liên thông cho Hệ thống quản lý thông tin KCB và BHYT; dịch vụ giám sát kết quả giám định BHYT giữa cơ quan BHXH với các cơ sở y tế phục vụ thanh toán BHYT.

b) Xây dựng và triển khai Trung tâm tích hợp dữ liệu khám chữa bệnh BHYT của Bộ Y tế, bảo đảm khả năng lưu trữ tập trung, kết nối và liên thông dữ liệu giữa các cơ sở y tế tại 4 tuyến với nhau và với cơ quan BHXH trong việc giám định, thanh quyết toán bảo hiểm y tế; Thực hiện phân quyền, phân cấp truy cập và quản lý theo quy định nhà nước.

#### **3. Cập nhật, chuẩn hóa các chuẩn dữ liệu đầu ra và Danh mục dùng chung ngành y tế**

a) Tiếp tục cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu đầu ra, Danh mục dùng chung (DMDC) trên cơ sở rà soát Công văn 9324/BYT-BH và Quyết định 5084/QĐ-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.

b) Xây dựng quy chế vận hành, khai thác, quản lý bộ mã DMDC phù hợp với thực tế, phù hợp với lộ trình triển khai hệ thống.

#### **4. Xây dựng định mức thuê dịch vụ công nghệ thông tin, kết cấu chi phí dịch vụ CNTT trong cơ cấu giá dịch vụ y tế**

a) Xây dựng chi phí thuê dịch vụ CNTT theo Quyết định số 80/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử và Công văn 8933/VPCP-KGVX ngày 29/10/2015.

b) Xây dựng kết cấu chi phí dịch vụ CNTT trong cơ cấu giá dịch vụ y tế theo Nghị định 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và Nghị định

16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

### **5. Xây dựng hành lang pháp lý vận hành, khai thác hệ thống**

Xây dựng, ban hành các quy định, quy chế hướng dẫn vận hành, khai thác hệ thống phù hợp với nhu cầu quản lý:

a) Xây dựng quy chế cập nhật Danh mục dùng chung và quy định liên thông dữ liệu điện tử phục vụ thanh toán BHYT;

b) Xây dựng Thông tư quy định kết xuất dữ liệu điện tử phục vụ thanh toán BHYT.

### **6. Tổ chức đào tạo, hướng dẫn, truyền thông**

Triển khai đào tạo, hướng dẫn, tổ chức truyền thông cho các hoạt động liên quan đến thực hiện triển khai ứng dụng CNTT trong quản lý khám chữa bệnh và thanh toán BHYT.

### **7. Quản lý, kiểm tra, giám sát quá trình triển khai, vận hành hệ thống**

a) Tổ chức kiểm tra, giám sát chất lượng triển khai ở tất cả các khâu đối với các đơn vị tham gia triển khai hệ thống, bảo đảm tất cả các yêu cầu quản lý, chất lượng, đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

b) Thực hiện chế độ báo cáo thường xuyên, định kỳ 3 tháng, 6 tháng, 12 tháng và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

c) Tổ chức thực hiện tổng kết, đánh giá toàn bộ quá trình triển khai hệ thống để làm căn cứ xây dựng kế hoạch triển khai trong phạm vi toàn quốc và hoàn thiện giải pháp kiến trúc tổng thể hệ thống.

## **II. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Vụ Bảo hiểm y tế là đầu mối tổng hợp nhu cầu, dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch.

2. Vụ Kế hoạch – Tài chính tổng hợp nhu cầu báo cáo Bộ Y tế đề nghị Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch – Đầu tư bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này; Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước, từ các dự án để thực hiện các nhiệm vụ trong giai đoạn 2016 - 2020.

3. Các đơn vị sự nghiệp ưu tiên sử dụng kinh phí từ ngân sách được giao, từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để đầu tư và thuê dịch vụ công nghệ thông tin trên cơ sở sử dụng ngân sách đúng mục đích, hiệu quả.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Vụ Bảo hiểm y tế và Văn phòng Điều phối**

Giao Vụ Bảo hiểm y tế và Văn phòng điều phối làm đầu mối phối hợp với các Vụ/Cục liên quan tham mưu, triển khai Đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý KCB và thanh toán BHYT trên toàn quốc, bảo đảm kết nối, liên thông và kết xuất dữ liệu đầu ra điện tử thanh toán bảo hiểm y tế trước ngày 30/6/2016, như sau:

a) Chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương và y tế các Bộ, ngành:

- Xây dựng Kế hoạch chi tiết, lộ trình thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán BHYT;

- Thực hiện kết nối, liên thông dữ liệu giữa các cơ sở KCB tại 4 tuyến với nhau, với Bộ Y tế;

- Kết xuất dữ liệu đầu ra điện tử gửi sang cơ quan BHXH.

b) Chủ trì, phối hợp xây dựng, triển khai Hệ thống quản lý thông tin KCB và BHYT tập trung.

c) Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định việc kết xuất dữ liệu đầu ra điện tử yêu cầu thanh toán BHYT và chứng thực hoàn thành giao dịch điện tử khi kết xuất dữ liệu gửi sang cơ quan BHXH.

d) Đầu mối điều phối các Vụ/Cục chuyên môn, trung tập cán bộ CNTT của một số bệnh viện để thực hiện việc rà soát, bổ sung, nâng cấp bộ mã Danh mục dùng chung (bao gồm phương thức quản lý, khai thác) và các yêu cầu chuẩn dữ liệu đầu ra điện tử để thực hiện thanh quyết toán BHYT.

e) Chủ trì, phối hợp với Cục Công nghệ thông tin, Vụ Kế hoạch Tài chính và các Vụ/Cục liên quan thực hiện việc kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán BHYT.

f) Phối hợp với các doanh nghiệp CNTT:

- Tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng ứng dụng CNTT tại các cơ sở khám chữa bệnh BHYT (phân loại phần mềm, khả năng đáp ứng yêu cầu kết nối liên thông dữ liệu...), nâng cấp mở rộng ứng dụng CNTT, khả năng kết nối liên thông 4 tuyến trong quản lý khám chữa bệnh và thanh toán BHYT trên phạm vi toàn quốc;

- Xây dựng kế hoạch chi tiết việc kết nối liên thông đối với cơ sở KCB thuộc các vùng: (i) “vùng trắng”, chưa có cơ sở hạ tầng và phần mềm HIS; (ii) vùng đã có phần mềm HIS nhưng không thực hiện kết nối được; (iii) vùng đã sẵn sàng kết nối liên thông;

- Nghiên cứu chuẩn hóa mô hình kiến trúc hệ thống quản lý KCB BHYT đến năm 2018;

h) Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá, đôn đốc các cơ sở KCB trên toàn quốc; tổ chức sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo Lãnh đạo Bộ kết quả thực hiện Kế hoạch.

i) Xây dựng nội dung đào tạo, hướng dẫn, tổ chức truyền thông cho các hoạt động liên quan đến thực hiện triển khai hệ thống quản lý khám chữa bệnh và thanh toán BHYT.

## **2. Cục Công nghệ thông tin**

a) Chủ trì, phối hợp xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, tiêu chí thực hiện nội dung giao dịch điện tử liên quan đến ứng dụng CNTT trong quản lý khám chữa bệnh và thanh toán



BHYT; Xây dựng quy chế, tiêu chí cập nhật Danh mục dùng chung.

b) Phối hợp với Vụ BHYT xây dựng, triển khai Hệ thống quản lý thông tin KCB và BHYT tập trung;

c) Phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính trình Lãnh đạo Bộ quyết định bố trí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ, giải pháp ứng dụng CNTT trong quản lý, thanh toán chi phí khám chữa bệnh; xây dựng kết cấu chi phí dịch vụ CNTT trong cơ cấu giá dịch vụ y tế.

d) Thực hiện giám sát an toàn thông tin đối với hệ thống quản lý thông tin KCB và thanh toán BHYT.

e) Phối hợp nghiên cứu chuẩn hóa mô hình kiến trúc hệ thống quản lý KCB BHYT đến năm 2018.

### **3. Vụ Kế hoạch - Tài chính**

a) Chủ trì, phối hợp với Cục CNTT, Vụ BHYT báo cáo Lãnh đạo Bộ bố trí ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ, giải pháp ứng dụng CNTT trong quản lý và thanh toán chi phí KCB.

b) Chủ trì, phối hợp với Cục CNTT, Vụ BHYT, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Bộ Tài chính xây dựng phương án tính toán giá, xác định mức chi phí thuê dịch vụ CNTT, làm căn cứ để các cơ sở KCB chi trả chi phí thuê.

c) Chủ trì, phối hợp với các Vụ/Cục liên quan, các cơ sở KCB, các đơn vị thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Bộ Tài chính đưa chi phí về ứng dụng CNTT trong quản lý, thanh toán chi phí KCB vào trong giá dịch vụ y tế.

### **4. Cục Quản lý Khám, chữa bệnh**

a) Quy định, cập nhật danh mục các dịch vụ tương đương về kỹ thuật tại Thông tư 43/2013/TT-BYT và Thông tư 50/2014/TT-BYT phù hợp với tên dịch vụ thực hiện trong khung giá tại Thông tư 37/2015/TTLT-BYT-BTC để làm cơ sở ứng dụng CNTT trong thanh quyết toán BHYT.

b) Hoàn thiện và công bố Bảng phân loại thống kê quốc tế về bệnh tật và các vấn đề sức khỏe có liên quan phiên bản lần thứ 10 (ICD10) Tập 1, 2 (phiên bản Excel) làm nền tảng cho các cơ sở y tế đẩy nhanh triển khai thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán BHYT đồng bộ và thống nhất.

### **5. Cục Quản lý Dược**

Rà soát, bổ sung danh mục thuốc tân dược được cấp số đăng ký vào Quyết định 5084/QĐ-BYT; Cập nhật mã danh mục thuốc tân dược được BHYT thanh toán.

### **6. Cục Quản lý Y Dược cổ truyền**

a) Rà soát, cập nhật, chuẩn hóa danh mục thuốc đông y, thuốc từ dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền để thống nhất thực hiện.

b) Tiếp tục bổ sung tên bệnh y học cổ truyền trong danh mục bệnh y học cổ truyền có đối chiếu với mã ICD 10.

## **7. Vụ Trang Thiết bị và Công trình Y tế**

Rà soát, điều chỉnh và cập nhật mã hóa danh mục vật tư y tế theo từng loại chi tiết, cụ thể để bổ sung theo Quyết định 5084/QĐ-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế về việc ban hành bộ mã danh mục dùng chung áp dụng trong KCB và thanh toán BHYT.

## **8. Các cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế**

a) Phân công Lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo, thành lập một Tổ công tác thường trực để tham mưu, xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán BHYT, gửi về Bộ Y tế (Vụ BHYT) trước ngày 20/03/2016.

b) Phối hợp với doanh nghiệp CNTT để khảo sát, đánh giá hiện trạng và triển khai thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán BHYT theo Công văn số 9324/BYT-BH và Quyết định số 5084/QĐ-BYT ngày 30/11/2015.

c) Chủ động triển khai, đánh giá kết quả việc triển khai ứng dụng CNTT trong KCB và thanh toán BHYT tại đơn vị; báo cáo Bộ Y tế và kịp thời đề xuất, kiến nghị các giải pháp phù hợp đối với những vấn đề mới phát sinh.

## **9. Sở Y tế các tỉnh/thành phố**

Sở Y tế các tỉnh/thành phố có trách nhiệm:

a) Phân công Lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo, thành lập một Tổ công tác thường trực để tham mưu, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, hướng dẫn các đơn vị thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán BHYT.

b) Xây dựng Kế hoạch triển khai ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán BHYT, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ bảo đảm kết nối, liên thông và kết xuất dữ liệu đầu ra điện tử thanh toán bảo hiểm y tế trước ngày 30/6/2016.

c) Chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh bổ sung thông tin thuốc và vật tư y tế để thực hiện tin học hóa BHYT theo công văn số 908/BYT-BH ngày 22/02/2016 của Bộ Y tế.

d) Chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh phối hợp với doanh nghiệp CNTT để khảo sát, đánh giá hiện trạng và triển khai thực hiện chuẩn dữ liệu đầu ra, kết xuất dữ liệu, liên thông dữ liệu phục vụ quản lý KCB và thanh toán BHYT theo Công văn số 9324/BYT-BH và Quyết định số 5084/QĐ-BYT ngày 30/11/2015. Bảo đảm việc ứng dụng CNTT trong khám chữa bệnh và thanh toán BHYT phải phù hợp với điều kiện thực tế, không làm ảnh hưởng đến hoạt động khám chữa bệnh và thanh toán BHYT của người bệnh.

e) Chủ động kiểm tra, giám sát tiến độ, đánh giá kết quả việc triển khai ứng dụng CNTT trong KCB và thanh toán BHYT tại đơn vị; kịp thời báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và Bộ Y tế những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề mới phát sinh trong triển khai thực hiện để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

Bộ Y tế đề nghị các Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế, Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ 6 tháng báo cáo, đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch gửi Bộ Y tế (Vụ Bảo hiểm y tế) để tổng hợp, trình Lãnh đạo Bộ xem xét, giải quyết.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTTCP Vũ Đức Đam (để b/c)
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Bộ Tài chính, Bộ TT&TT (để biết);
- BHXH Việt Nam;
- UBND các tỉnh/TP trực thuộc TW (để phối hợp);
- Sở Y tế các tỉnh/TP trực thuộc TW (để thực hiện);
- Các BV, Viện trực thuộc Bộ (để thực hiện);
- Y tế các Bộ, ngành (để thực hiện);
- Công thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, VP Bộ, Thanh tra Bộ;
- Lưu: VT, BH.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỦ TRƯỞNG** *Huỳnh*  
  
**Phạm Lê Tuấn**

**Phụ lục**

**PHÂN CÔNG THỰC HIỆN**

*Kèm theo Kế hoạch số /KH-BYT ngày / /2016 của Bộ Y tế*

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian dự kiến hoàn thành
<b>1</b>	<b>Triển khai hệ thống quản lý thông tin khám chữa bệnh và kết nối liên thông dữ liệu KCB phục vụ công tác thanh toán BHYT</b>			
1.1	Khảo sát hiện trạng phần cứng và phần mềm của tất cả các cơ sở KCB BHYT trên toàn quốc.	Vụ BHYT	Cục CNTT; Các doanh nghiệp CNTT; cơ sở KCB	31/3/2016
1.2	Xây dựng kế hoạch triển khai ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và kết nối liên thông dữ liệu KCB, kết xuất dữ liệu đầu ra thanh toán BHYT	Sở Y tế; Cơ sở KCB	Vụ BHYT; Các Vụ/Cục.	31/03/2016
1.3	Đánh giá các tiêu chí kỹ thuật phần mềm quản lý cơ sở KCB (HIS) và phần mềm quản lý y tế xã, phường.	Vụ BHYT	Các Vụ/Cục; Sở Y tế; các cơ sở KCB; Các doanh nghiệp CNTT.	30/4/2016
1.4	Triển khai Hệ thống (HIS) tại các cơ sở KCB trực thuộc Bộ Y tế và kết nối liên thông dữ liệu phục vụ thanh toán BHYT		Các Vụ/Cục; Các doanh nghiệp CNTT; các cơ sở KCB	31/5/2016
1.5	Triển khai Hệ thống (HIS) tại các cơ sở y tế Bộ/Ngành và kết nối liên thông dữ liệu phục vụ thanh toán BHYT	Vụ BHYT	Các Vụ/Cục; Các doanh nghiệp CNTT; các cơ sở y tế Bộ/Ngành	30/6/2016
1.6	Triển khai Hệ thống (HIS) tại các cơ sở y tế thuộc 63 tỉnh/thành phố; Thực hiện kết nối liên thông dữ liệu phục vụ thanh toán BHYT	Sở Y tế các tỉnh	Các Vụ/Cục; Các doanh nghiệp CNTT; các cơ sở KCB	30/6/2016
1.7	Triển khai Hệ thống (HIS) tại các cơ sở y tế tư nhân thanh toán BHYT; hệ thống CIS tại phòng khám và kết nối liên thông với Bộ Y tế và với cơ quan BHXH.		Các Vụ/Cục; Các doanh nghiệp CNTT; các cơ sở y tế tư nhân	30/6/2016



2	Xây dựng và triển khai Hệ thống quản lý thông tin khám chữa bệnh bảo hiểm y tế tập trung tại Bộ Y tế.			
2.1	Xây dựng và triển khai Hệ thống: a) Cổng thông tin tích hợp dữ liệu khám chữa bệnh BHYT b) Trục tích hợp dữ liệu. c) Hệ thống cơ sở dữ liệu Danh mục dùng chung.	Vụ BHYT	Cục CNTT và các Vụ/Cục; Các doanh nghiệp CNTT	30/4/2016
2.2	Xây dựng và triển khai Trung tâm tích hợp dữ liệu khám chữa bệnh BHYT và Kho dữ liệu KCB BHYT của Bộ Y tế.			31/3/2016
2.3	Công bố địa chỉ kết nối/phương thức kết nối giữa Hệ thống HIS và hệ thống tiếp nhận dữ liệu KCB BHYT.			30/6/2016
2.4	Xây dựng và triển khai Hệ thống các chỉ tiêu, báo cáo và khai thác thông tin y tế		Các Vụ/Cục; các Sở Y tế.	01/6/2016
3	Cập nhật, chuẩn hóa các chuẩn dữ liệu đầu ra và danh mục dùng chung ngành Y tế			
3.1	Đồng bộ tên danh mục trong Thông tư số 37/2015/TTLT-BYT-BTC phù hợp với Thông tư 43/2013/TT-BYT và TT 50/2014/TT-BYT Hoàn thiện và công bố bảng phân loại thống kê quốc tế về bệnh tật và các vấn đề sức khỏe có liên quan (ICD10) Tập 1 và Tập 2 (phiên bản Excel)	Cục QLKCB	VPĐP CNTT; các Vụ/Cục; Cơ sở KCB	30/4/2016
3.2	Tiếp tục cập nhật danh mục thuốc tân dược theo danh mục thuốc được cấp số đăng ký đến ngày 31/12/2015	Cục Quản lý Dược		20/3/2016
3.3	a) Rà soát, cập nhật, chuẩn hóa danh mục thuốc đông y, thuốc từ dược liệu và vị thuốc YHCT b) Rà soát, cập nhật tên bệnh y học cổ truyền trong danh mục bệnh YHCT có đối chiếu với mã ICD 10	Cục Quản lý Y Dược cổ truyền		20/3/2016
3.4	Mã hóa danh mục vật tư y tế theo từng loại chi tiết, bổ sung Quyết định 5084/QĐ-BYT	Vụ TTB &CTYT	VPĐP CNTT; các Vụ/Cục; Cơ sở KCB	31/3/2016

4	Xây dựng định mức thuê dịch vụ CNTT, kết cấu chi phí dịch vụ CNTT trong cơ cấu giá dịch vụ y tế.			
4.1	Xây dựng chi phí thuê dịch vụ CNTT.	Vụ KHTC	Các Vụ/Cục	30/4/2016
4.2	Xây dựng kết cấu chi phí dịch vụ CNTT trong cơ cấu giá dịch vụ y tế.			30/9/2016
4.3	Xây dựng hồ sơ đề xuất thuê dịch vụ CNTT, tính toán chi phí thuê dịch vụ CNTT			30/4/2016
5	Xây dựng hành lang pháp lý vận hành, khai thác hệ thống.			
5.1	Quyết định cập nhật danh mục dùng chung và quy định liên thông dữ liệu điện tử phục vụ thanh toán BHYT	Cục CNTT	Các Vụ/Cục, Các Bộ/Ngành liên quan;	31/12/2016
5.2	Thông tư quy định kết xuất dữ liệu điện tử phục vụ thanh toán BHYT.	Vụ BHYT		31/12/2016
6.	Tổ chức đào tạo, hướng dẫn, truyền thông			
	Triển khai đào tạo, hướng dẫn, tổ chức truyền thông cho các hoạt động liên quan đến ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán BHYT.	Vụ BHYT	Các Vụ/Cục; Đơn vị tư vấn CNTT	31/12/2016
7.	Quản lý, kiểm tra, giám sát quá trình triển khai, vận hành hệ thống			
7.1	Tổ chức quản lý, kiểm tra, giám sát chất lượng triển khai ở tất cả các khâu đối với các đơn vị tham gia triển khai hệ thống.	Vụ BHYT	Các Vụ/Cục; Các doanh nghiệp CNTT; Các cơ sở KCB;	31/12/2016
7.2	Tổng kết, đánh giá quá trình triển khai.	VPDP CNTT		30/11/2016
7.3	Đưa hệ thống vào vận hành chính thức và thực hiện thanh toán chi phí KCB BHYT trên toàn quốc.			Bắt đầu từ 01/01/2017
7.4	Nghiên cứu chuẩn hóa mô hình kiến trúc hệ thống quản lý KCB BHYT đến năm 2018.	Vụ BHYT		31/12/2016